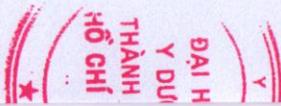


STT	TÊN HÀNG HOÁ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	QUY CÁCH	ĐVT	SL
1	AccuRive pDNA Prep Kit	<p>AccuRive pDNA Prep Kit được sử dụng trong tách chiết DNA tổng số của virus và vật chủ trong mẫu (huyết thanh, dịch). DNA sau tách chiết nên được lập tức tiến hành phản ứng PCR</p> <p>Quy cách: 50 test/bộ Phương pháp: Phenol-chloroform Loại mẫu: huyết thanh</p>	50 preps/1 hộp	Hộp	12
2	AccuRive pRNA PrepKit	<p>AccuRive pDNA Prep Kit được sử dụng trong tách chiết RNA tổng số của virus và vật chủ trong mẫu (huyết thanh, dịch). RNA sau tách chiết nên được lập tức tiến hành phản ứng PCR</p> <p>Quy cách: 50 test/bộ Phương pháp: Phenol-chloroform Loại mẫu: huyết thanh</p>	50 preps/1 hộp	Hộp	12
3	TopPURE®Viral DNA/RNA Extraction Kit, 50 preps	<p>Mẫu đầu vào: Tế bào nuôi cấy, vi khuẩn, huyền phù, mẫu quét bề mặt, mẫu dịch phết (y tế, họng, mũi), huyết thanh, huyết tương và mẫu máu toàn phần từ người và động vật có vú. Lượng mẫu đầu vào: 200 µL</p> <p>Thể tích thu nhận: 50 µL DNA/RNA</p> <p>Thời gian tách chiết: 30 phút cho 10 mẫu</p> <p>Độ tinh sạch cao: A260/A280 = 1.7 – 2.2</p> <p>Điều kiện lưu trữ: Nhiệt độ phòng. Ngoại trừ proteinase K bảo quản ở 2-8oC.</p> <p>Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất</p>	50 Preps/ 1 hộp	Hộp	33



STT	TÊN HÀNG HOÁ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	QUY CÁCH	ĐVT	SL
4	TopSENSI® HBV qPCR KIT, 50 test	<p>Mục tiêu Định lượng Hepatitis B Virus (HBV) Loại mẫu đầu vào cho tách chiết Mẫu huyết thanh/ huyết tương Lượng mẫu đầu vào tách chiết 200 µL Thể tích mẫu chạy Qpcr 10 µL Kênh màu huỳnh quang Kênh màu FAM: phát hiện HBV HEX: phát hiện chứng nội Công nghệ TaqMan probe Độ nhạy phân tích 28 IU/mL Giới hạn định lượng 2×10^2 IU/mL Khoảng tuyến tính $2 \times 10^2 - 2 \times 10^8$ IU/mL Thời gian PCR 1 giờ 30 phút Độ đặc hiệu Kit chỉ phát hiện HBV Bảo quản 12 tháng ở nhiệt độ -20oC Thành phần bộ kit HBV qPCR mix, chứng âm, đường chuẩn, chứng nội, PCR tube</p>	50 test/1 hộp	Hộp	25
5	TopSENSI GBS qPCR KIT, 50 test	<p>Mục tiêu Group B Streptococcus (GBS) Loại mẫu đầu vào Mẫu dịch phết âm đạo hoặc hậu môn Thể tích mẫu đầu vào 200µL Thể tích DNA 10µL Kênh màu phát hiện FAM: phát hiện tác nhân GBS HEX: chứng nội Độ nhạy 15,00 copies/ phản ứng Công nghệ TaqMan probe Thời gian PCR 1 giờ 30 phút Độ đặc hiệu Kit chỉ phát hiện GBS Thành phần GBS qPCR mix, Chứng âm, chứng dương, Chứng nội (IC), Tube PCR. Bảo quản 12 tháng, nhiệt độ -20oC</p>	50 test/1 hộp	Hộp	8

STT	TÊN HÀNG HOÁ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	QUY CÁCH	ĐVT	SL
6	TopSENSI® HPV High-risk & 16,18 qPCR,50 test	<p>Mục tiêu Định tính HPV High-risk, 16 & 18 genotype Loại mẫu đầu vào cho tách chiết Mẫu dịch phết hoặc sinh thiết cổ tử cung Lượng mẫu đầu vào tách chiết 200 µL Lượng mẫu đầu vào qPCR 10 µL Kênh màu huỳnh quang Kênh màu FAM: phát hiện HPV-HR, HPV-18, Texasred: phát hiện HPV-16, HEX: phát hiện chứng nội RP Công nghệ TaqMan probe Giới hạn phân tích High risk: 1.77 copies/ µL (17.7 copies/ phản ứng) Genotype 16: 1.03 copies/µL (10.3 copies/ phản ứng) Genotype 18: 0.56 copies/ µL (5.6 copies/ phản ứng) Thời gian PCR 1 giờ 30 phút Độ đặc hiệu Kit chỉ phát hiện đặc hiệu 14 type HPV nguy cơ cao và phát hiện chuyên biệt cho type 16, 18. Bảo quản 12 tháng ở nhiệt độ -20oC Thành phần bộ kit HPV HR qPCR mix, HPV-16,18 qPCR Mix, Chứng dương, Chứng âm, PCR Tube</p>	50 test/ 1 hộp	Hộp	8
7	GelRed 3X in water	<p>GelRed 3X in water là dung dịch nhuộm acid nucleic phát huỳnh quang siêu nhạy, cực kỳ ổn định và an toàn với môi trường được thiết kế để thay thế Ethidium bromide (EtBr) – có tính độc hại cao. GelRed 3X in water được sử dụng để nhuộm dsDNA, ssDNA hoặc RNA trong gel agarose hoặc gel polyacrylamide. GelRed và EtBr hầu như có phổ giống nhau, nên có thể thay thế trực tiếp EtBr bằng GelRed mà không cần thay đổi hệ thống đọc tín hiệu hiện có.</p>	100ml/ 1 chai	chai	4

STT	TÊN HÀNG HOÁ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	QUY CÁCH	ĐVT	SL
8	Gelred DNA loading buffer tricolor, 6x	6x Gelred Loading Buffer là dung dịch nạp mẫu bao gồm chất có tỷ trọng cao, thuốc nhuộm theo dõi quá trình điện di và thuốc nhuộm GelRed. Nó chứa ba loại thuốc nhuộm khác nhau (xanh bromophenol, xylene cyanol FF và Organe G) để theo dõi trực quan sự di chuyển DNA trong quá trình điện di. 6x Gelred Loading Buffer được thêm vào mẫu và nạp vào gel mà không cần thêm thuốc nhuộm DNA phát huỳnh quang vào gel agarose trong quá trình đổ gel.	1ml/ 1 ống	ống	2
9	Chất thử HyperLadder 100bp	DNA HyperLadder 100bp – Thang chuẩn DNA 100bp Bioline được thiết kế chuyên dụng để xác định kích thước của Axit Nucleic từ 100 bp đến 1 kb	Hộp	Hộp	4
10	TAE Buffer (Tris-acetate-EDTA) (50X) - 500mL	TAE Buffer 50X (Tris-Acetate-EDTA) là bộ đệm sử dụng phổ biến cho điện di DNA, RNA trên gel agarose và gel polyacrylamide. Có thể sử dụng cho điện di cả bộ gen và DNA siêu xoắn. Được sử dụng như đệm để chạy điện di và chuẩn bị gel. Nên sử dụng cho điện di các đoạn RNA và DNA lớn hơn 1500 bp, bộ gen, DNA siêu xoắn	500ml/ 1 chai	chai	2
11	TopSENSI ® cDNA SYNTHESIS KIT (RUO)	Mục tiêu Tổng hợp cDNA từ RNA Loại mẫu đầu vào RNA sau tách chiết Thể tích mẫu đầu vào 15 µL Công nghệ Reverse transcriptase Thời gian PCR 20 phút Bảo quản 12 tháng ở nhiệt độ -20oC Thành phần bộ kit RT Mix tube (chia sẵn)	50 test/1 hộp	Hộp	4

STT	TÊN HÀNG HOÁ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	QUY CÁCH	ĐVT	SL
12	TopSENSI ® HCV qPCR KIT (RUO)	<p>Mục tiêu Định lượng Hepatitis C Virus (HCV) Loại mẫu đầu vào Huyết thanh Thể tích mẫu đầu vào 200µL Thể tích Cdna 10µL Kênh màu phát hiện FAM: phát hiện tác nhân HCV HEX: chứng nội Độ nhạy 250 IU/ ml Công nghệ TaqMan probe/ Two-step RT-real-time PCR Đường chuẩn (E1: 10¹) (E2: 10²) (E3: 10³) (E4: 10⁴) (E5: 10⁵) Thời gian PCR 2h Độ đặc hiệu Kit chỉ phát hiện HCV Thành phần HCV qPCR mix, HCV standard (E1, E2,E3,E4,E5), Chứng âm, Chứng nội (IC), Tube PCR. Bảo quản 12 tháng, nhiệt độ -20oC</p>	50 test/ 1 hộp	Hộp	4

